

Số: 01/ĐA-UBND

Ninh Giang, ngày 25 tháng 01 năm 2024

**ĐỀ ÁN
SẮP XẾP ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH CẤP XÃ
GIAI ĐOẠN 2023 – 2025 CỦA HUYỆN NINH GIANG**

Căn cứ Nghị quyết số 37-NQ/TW ngày 24/12/2018 của Bộ Chính trị về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện và cấp xã; Kết luận số 48-KL/TW ngày 30/01/2023 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023- 2030; Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 ngày 12/7/2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030; Nghị quyết số 117/NQ-CP ngày 30/7/2023 của Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2025;

Căn cứ Chỉ thị số 43-CT/TU ngày 26/7/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện việc sắp xếp ĐVHC cấp xã trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2023- 2030; Thông báo Kết luận số 1123-TB/TU ngày 28/7/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phương án sắp xếp các ĐVHC cấp xã giai đoạn 2023 - 2025 và giai đoạn 2026 - 2030;

Thực hiện Kế hoạch số 2985/KH-UBND ngày 11/8/2023 của UBND tỉnh về thực hiện việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2023 - 2025;

Ủy ban nhân dân huyện Ninh Giang xây dựng Đề án sắp xếp đơn vị hành chính (ĐVHC) cấp xã, giai đoạn 2023 - 2025, cụ thể như sau:

Phần I

**CĂN CỨ CHÍNH TRỊ, PHÁP LÝ VÀ SỰ CẦN THIẾT
SẮP XẾP CÁC ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH CẤP XÃ**

I. CĂN CỨ CHÍNH TRỊ, PHÁP LÝ

1. Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.
2. Nghị quyết số 37-NQ/TW ngày 24/12/2018 của Bộ Chính trị về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện và cấp xã; Kết luận số 48-KL/TW ngày 30/01/2023 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023-2030.
3. Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019.

4. Nghị quyết số 56/2017/QH14 ngày 24/11/2017 của Quốc hội về việc tiếp tục cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

5. Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính và phân loại đơn vị hành chính được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị quyết số 27/2022/UBTVQH15 ngày 21/9/2022.

6. Nghị quyết số 1210/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc phân loại đô thị đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị quyết số 26/2022/UBTVQH15 ngày 21/9/2022.

7. Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 ngày 12/7/2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 – 2030.

8. Nghị quyết số 117/NQ-CP ngày 30/7/2023 của Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 – 2025.

9. Chỉ thị số 43-CT/TU ngày 26/7/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện việc sắp xếp ĐVHC cấp xã trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2023-2030; Thông báo Kết luận số 1123-TB/TU ngày 28/7/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phương án sắp xếp các ĐVHC cấp xã giai đoạn 2023 - 2025 và giai đoạn 2026 – 2030.

10. Kế hoạch số 2985/KH-UBND ngày 11/8/2023 của UBND tỉnh Hải Dương về thực hiện việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2023 – 2025.

11. Kế hoạch số 104/KH-UBND ngày 29/8/2023 của UBND huyện về triển khai thực hiện việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã trên địa bàn huyện giai đoạn 2023 – 2025.

12. Phương án tổng thể sắp xếp các ĐVHC cấp xã, giai đoạn 2023-2025 của huyện Ninh Giang.

13. Lịch sử Đảng bộ huyện Ninh Giang Tập 1 (Giai đoạn 1930 – 1954), xuất bản năm 1999; Tập 2 (Giai đoạn 1954 – 2005), xuất bản năm 2005.

II. SỰ CẦN THIẾT SẮP XẾP CÁC ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH CẤP XÃ CỦA HUYỆN NINH GIANG

1. Cụ thể hóa và thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước về việc sắp xếp các đơn vị hành chính:

Nhằm thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Kết luận, Nghị quyết của Trung ương; Chỉ thị, kết luận của Tỉnh ủy; Kế hoạch của UBND tỉnh về triển khai thực hiện việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã giai đoạn 2023- 2025, tạo chuyển biến rõ rệt về nhận thức, hành động của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong các cơ quan, đơn vị hai cấp huyện, xã; tạo sự đồng thuận, ủng hộ của Nhân dân về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống

chính trị các cấp tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả là việc làm thiết thực, phù hợp yêu cầu thực tiễn và xu thế phát triển của huyện trong thời gian tới.

2. Xuất phát từ tình hình thực tiễn:

Huyện Ninh Giang sau nhiều lần chia tách, sáp nhập, thay đổi địa giới hành chính. Đến nay, có diện tích tự nhiên là 136,834 km²; quy mô dân số là 170.586 người, gồm 20 đơn vị hành chính cấp xã (19 xã, 01 thị trấn), 96 thôn, khu dân cư (92 thôn, 04 khu dân cư).

Theo quy định tại Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 ngày 12/7/2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 – 2030; huyện Ninh Giang có 03 đơn vị hành chính cấp xã đồng thời có diện tích tự nhiên và quy mô dân số dưới 70% tiêu chuẩn quy định như xã Vạn Phúc, xã Đông Xuyên và xã Hồng Phúc; 01 ĐVHC cấp xã đồng thời có diện tích tự nhiên dưới 20% và quy mô dân số dưới 300% tiêu chuẩn quy định như thị trấn Ninh Giang.

3. Yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới:

Việc sắp xếp các ĐVHC cấp xã đồng thời có diện tích tự nhiên và quy mô dân số dưới 70% tiêu chuẩn quy định như xã Vạn Phúc, xã Đông Xuyên và xã Hồng Phúc; ĐVHC cấp xã đồng thời có diện tích tự nhiên dưới 20% và quy mô dân số dưới 300% tiêu chuẩn quy định như thị trấn Ninh Giang là cần thiết và khách quan; phù hợp với quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của huyện; việc sáp nhập thành đơn vị hành chính mới đảm bảo cho việc tinh gọn tổ chức bộ máy và tinh giản biên chế, tạo thuận lợi cho công tác quản lý nhà nước, hoạt động của các cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp; tạo được sự đồng thuận trong cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân; phù hợp với chủ trương Đảng, chính sách Pháp luật của nhà nước, đồng thời đáp ứng được xu thế phát triển của huyện trong thời gian tới.

Phần II

HIỆN TRẠNG CÁC ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH CẤP XÃ CỦA HUYỆN NINH GIANG

I. QUÁ TRÌNH THÀNH LẬP, GIẢI THỂ, NHẬP, CHIA, ĐIỀU CHỈNH, ĐỊA GIỚI ĐVHC CẤP XÃ CỦA HUYỆN NINH GIANG TỪ NĂM 1945 ĐẾN NAY

1. Khái quát quá trình thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính cấp xã của huyện từ năm 1945 đến nay:

- Giai đoạn 1947 – 1956, huyện Ninh Giang có 18 xã, thị trấn, gồm:

An Đức, Hồng Đức, Vạn Phúc, Ứng Hòa, Nghĩa An, Tân Hương, Bình Xuyên, Tân Quang, Văn Hội, Hưng Long, Hồng Phúc, Tân Phong, Ninh Thọ, Hiệp Lực, Hồng Dụ, Kiến Quốc, Đông Tâm và Thị trấn Ninh Giang (*Theo Lịch sử Đảng bộ huyện Ninh Giang, Tập 1*).

- Giai đoạn 1956 – 1979, huyện Ninh Giang tổ chức lại đơn vị hành chính cấp xã từ 18 xã, thị trấn được chia tách thành 28 xã, thị trấn, gồm:

Tân Quang tách ra thành 3 xã Hoàng Hanh, Tân Quang và Quang Hưng; Hưng Long tách ra thành 2 xã Hưng Long và Hưng Thái; Văn Hội tách ra thành 2 xã Văn Hội và Văn Giang; Bình Xuyên tách ra thành 2 xã Đông Xuyên và Ninh Hải; Hồng Dụ tách ra thành 2 xã Hồng Dụ và Hồng Thái; Đồng Tâm tách ra thành 2 xã Đồng Tâm và Vĩnh Hòa; Tân Hương tách ra thành 2 xã Tân Hương và Ninh Thành; Ứng Hòe tách ra thành 3 xã Ứng Hòe, Ninh Hòa và Quyết Thắng. Các xã Hiệp Lực, Kiến Quốc, Hồng Phong, Hồng Phúc, An Đức, Hồng Đức, Vạn Phúc, Nghĩa An, Tân Phong và Thị trấn Ninh Giang được giữ nguyên (*Theo Lịch sử Đảng bộ huyện Ninh Giang, Tập 2*).

- Giai đoạn từ tháng 4 năm 1979 – tháng 3 năm 1996, huyện Ninh Giang sáp nhập với huyện Thanh Miện thành huyện Ninh Thanh, toàn huyện có 46 xã và 01 thị trấn, gồm:

Cao Thắng, Chi Lăng Bắc, Chi Lăng Nam, Diên Hồng, Đoàn Kết, Đoàn Tùng, Hùng Sơn, Lam Sơn, Lê Bình, Lê Hồng, Ngô Quyền, Ngũ Hùng, Phạm Kha, Tân Trào, Thanh Giang, Thanh Tùng, Tiền Phong, Tứ Cường, Hồng Quang; Đồng Tâm, Vĩnh Hòa, Ninh Thành, Hiệp Lực, Hồng Dụ, Hồng Thái, Hồng Phong, Nghĩa An, Tân Hương, Quyết Thắng, Ứng Hòe, Ninh Hòa, Vạn Phúc, Hồng Đức, An Đức, Đông Xuyên, Ninh Hải, Tân Phong, Kiến Quốc, Hồng Phúc, Hưng Thái, Hưng Long, Văn Giang, Văn Hội, Tân Quang, Quang Hưng, Hoàng Hanh và Thị trấn Ninh Giang.

- Giai đoạn từ tháng 4 năm 1996 - 2019, huyện Ninh Giang được tái lập theo Nghị định số 05/NĐ-CP của Chính phủ, gồm 28 xã, thị trấn, cụ thể:

Đồng Tâm, Vĩnh Hòa, Ninh Thành, Hiệp Lực, Hồng Dụ, Hồng Thái, Hồng Phong, Nghĩa An, Tân Hương, Quyết Thắng, Ứng Hòe, Ninh Hòa, Vạn Phúc, Hồng Đức, An Đức, Đông Xuyên, Ninh Hải, Tân Phong, Kiến Quốc, Hồng Phúc, Hưng Thái, Hưng Long, Văn Giang, Văn Hội, Tân Quang, Quang Hưng, Hoàng Hanh và Thị trấn Ninh Giang.

- Giai đoạn 2019 – nay, thực hiện Nghị quyết số 788/NQ-UBTVQH14 ngày 16/10/2019 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã thuộc tỉnh Hải Dương, huyện Ninh Giang giảm 08 xã, còn 20 xã, thị trấn, gồm:

Tân Quang (*sáp nhập xã Tân Quang, Quang Hưng và Hoàng Hanh*); Văn Hội (*sáp nhập xã Văn Hội và Văn Giang*); Hưng Long (*sáp nhập xã Hưng Long và Hưng Thái*); Hồng Dụ (*sáp nhập xã Hồng Dụ và Hồng Thái*); Tân Hương (*sáp nhập xã Tân Hương và Ninh Thành*); Ứng Hòe (*sáp nhập xã Ứng Hòe, Ninh Hòa và Quyết Thắng*); Hiệp Lực, Đồng Tâm, Vĩnh Hòa, Nghĩa An, Hồng Đức, Tân Phong, Kiến Quốc, An Đức, Ninh Hải, Hồng Phong, Vạn Phúc, Hồng Phúc, Đông Xuyên và Thị trấn Ninh Giang.

2. Số lượng đơn vị hành chính cấp xã đến thời điểm lập Đề án:

Hiện nay, huyện Ninh Giang gồm 20 đơn vị hành chính cấp xã (19 xã và 01 thị trấn).

II. HIỆN TRẠNG ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH CẤP XÃ CỦA HUYỆN

1. Huyện Ninh Giang

1.1. Diện tích tự nhiên là 136,834 km².

1.2. Quy mô dân số là 170.586 người.

(Số liệu về diện tích tự nhiên và quy mô dân số tính đến thời điểm ngày 31/12/2022).

1.3. Các chỉ tiêu cơ bản về phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh của huyện.

- Trong những năm qua, mặc dù gặp nhiều khó khăn, đặc biệt là ảnh hưởng của đại dịch Covid-19, song được quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh, sự phối hợp tạo điều kiện, giúp đỡ của các sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh, phát huy những tiềm năng, lợi thế, Đảng bộ, chính quyền và nhân dân trong huyện đã đoàn kết, chủ động sáng tạo, tích cực khai thác các yếu tố thuận lợi, nỗ lực vượt qua khó khăn thách thức và đã giành được nhiều kết quả trên tất cả các lĩnh vực. Kinh tế phát triển, tăng trưởng khá; cơ cấu kinh tế chuyển dịch tích cực theo hướng tăng tỷ trọng công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, thương mại và dịch vụ; thu ngân sách hàng năm đều đạt và vượt kế hoạch đề ra; xây dựng nông thôn mới đạt kết quả quan trọng; văn hóa - xã hội phát triển toàn diện; giáo dục - đào tạo, ứng dụng khoa học và công nghệ, công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân đạt nhiều tiến bộ mới; an sinh xã hội được bảo đảm; việc làm, thu nhập và đời sống của Nhân dân được cải thiện; công tác quốc phòng - an ninh được củng cố và giữ vững; công tác xây dựng Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội có chuyển biến tích cực, nổi bật là việc sắp xếp tổ chức bộ máy cấp xã tinh gọn hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

- Năm 2023, Huyện ủy, HĐND và UBND huyện đã tập trung khắc phục những khó khăn, chủ động, linh hoạt trong chỉ đạo, điều hành; cùng sự nỗ lực cố gắng của cả hệ thống chính trị, sự đồng thuận của các tầng lớp Nhân dân, tình hình kinh tế - xã hội của huyện vẫn ổn định và phát triển, 16/16 chỉ tiêu đều hoàn thành và hoàn thành vượt mức kế hoạch đề ra; an sinh xã hội được đảm bảo, đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân tiếp tục được cải thiện, an ninh chính trị được giữ vững, quốc phòng, quân sự địa phương tiếp tục được củng cố và tăng cường, cụ thể.

(1) Giá trị sản xuất ngành nông nghiệp đạt 3.238 tỷ đồng, bằng 100,2%KH.

(2) Giá trị thu được trên 1ha đất nông nghiệp (trồng trọt và nuôi trồng thủy sản) đạt 176 triệu đồng, bằng 104,1%KH.

(3) Giá trị sản xuất Công nghiệp - Tiểu thủ công nghiệp đạt 8.202,5 tỷ đồng (tăng 1.795 tỷ đồng so với năm 2022), bằng 100% KH.

(4) Giá trị ngành xây dựng đạt 5.085,8 tỷ đồng (tăng 777 tỷ đồng so với năm 2022), bằng 100% KH.

(5.) Giá trị ngành dịch vụ đạt 4.402,6 tỷ đồng (tăng 555 tỷ đồng so với năm 2022), bằng 100% KH.

(6) Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn đạt 370 tỷ đồng, bằng 100,1% KH tỉnh giao (KH 369,8 tỷ đồng).

(7) 02 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao (xã Văn Hội và xã Hồng Dụ), 01 xã đạt nông thôn mới kiểu mẫu (xã Vĩnh Hòa), (đạt 100% KH).

(8) Tỷ lệ phát triển dân số tự nhiên là 0,49% (KH dưới 1%).

(9) Tỷ lệ người lao động trong độ tuổi tham gia BHXH đạt 42,5% (KH 40%) đạt 106,25%; tỷ lệ người tham gia bảo hiểm y tế đạt 93% (KH 93%) đạt 100% KH.

(10) 100% số xã, thị trấn duy trì và nâng cao chất lượng đạt chuẩn tiêu chí quốc gia về y tế.

(11) Tỷ lệ hộ dân sử dụng nước sạch đạt 98,2% (đạt 98,02%). Tỷ lệ rác thải đô thị được thu gom xử lý đạt 98% (đạt 102% KH); rác thải sinh hoạt nông thôn được thu gom xử lý đạt 91,05% (đạt 103,04% KH).

(12) Tạo việc làm mới cho 2.643 lao động, đạt 101,6% KH; tỷ lệ lao động qua đào tạo được cấp chứng chỉ ước đạt 25% (KH đạt 25% trở lên).

(13) Tỷ lệ hộ nghèo giảm còn 2,12% theo chuẩn nghèo mới giai đoạn 2021-2025, (KH năm là 2,19%).

(14) Xây dựng thêm 05 trường đạt chuẩn quốc gia (KH 03 trường).

(15) Tỷ lệ gia đình văn hóa đạt 92,74%; Tỷ lệ làng, khu dân cư văn hóa đạt 98,96%; tỷ lệ cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp văn hóa đạt 94,7% (chỉ tiêu kế hoạch từ 85% trở lên).

(16) 85,71% số cơ quan, đơn vị đạt danh hiệu Tập thể lao động tiên tiến (KH 75%); 20% số cơ quan, đơn vị đạt danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc.

Tình hình an ninh chính trị - trật tự an toàn xã hội trên địa bàn ổn định và giữ vững, thực hiện tốt công tác quốc phòng - quân sự địa phương, giải quyết kịp thời đơn thư, khiếu nại tố cáo của công dân, công tác xét xử và thi hành các loại án được thực hiện nghiêm minh, đảm bảo xét xử đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân, công tác phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm chống lãng phí được triển khai thực hiện có hiệu quả.

Việc củng cố, xây dựng chính quyền, cải cách hành chính được quan tâm thực hiện. Vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể trong công tác vận động quần chúng được phát huy đã góp phần tích cực vào phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn huyện. Trong xây dựng Đảng, chú trọng công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, rèn luyện phẩm chất đạo đức, lối sống cho đảng viên. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát; nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng theo hướng lãnh đạo toàn diện, sâu sát, hiệu quả.

2. Số lượng đơn vị hành chính cấp xã

2.1. Số lượng đơn vị hành chính cấp xã: **20** đơn vị (19 xã, 01 thị trấn).

2.2. Số lượng đơn vị hành chính cấp xã thuộc diện sắp xếp: **04** đơn vị (03 xã, 01 thị trấn).

2.3. Số lượng đơn vị hành chính cấp xã thuộc diện sắp xếp nhưng có yếu tố đặc thù nên không thực hiện sắp xếp: Không.

2.4. Số lượng đơn vị hành chính cấp xã thuộc diện khuyến khích sắp xếp: Không.

2.5. Số lượng đơn vị hành chính cấp xã liền kề có điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính khi thực hiện phương án sắp xếp: **04** đơn vị.

III. HIỆN TRẠNG ĐVHC CẤP XÃ THỰC HIỆN SẮP XẾP

1. Hiện trạng ĐVHC cấp xã (03 xã, 01 thị trấn) thuộc diện sắp xếp

1.1. Thị trấn Ninh Giang

1.1.1. Thuộc khu vực đồng bằng.

1.1.2. Diện tích tự nhiên: 1,705 km².

1.1.3. Quy mô dân số: 8.101 người.

1.1.4. Số dân là người dân tộc thiểu số: 00 người.

1.1.5. Các chính sách đặc thù đang hưởng: Không.

1.1.6. Các đơn vị hành chính cùng cấp liền kề:

Phía Bắc giáp xã Đồng Tâm; Phía Nam giáp xã An Khê, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình và xã Thăng Thủy, huyện Vĩnh Bảo, Thành phố Hải Phòng; Phía Đông giáp xã Hà Kỳ, huyện Tứ Kỳ và xã Thăng Thủy, huyện Vĩnh Bảo, Thành phố Hải Phòng; Phía Tây giáp xã Hiệp Lực.

1.2. Xã Vạn Phúc

1.2.1. Thuộc khu vực đồng bằng.

1.2.2. Diện tích tự nhiên: 4,964 km².

1.2.3. Quy mô dân số: 4.963 người.

1.2.4. Số dân là người dân tộc thiểu số: 00 người.

1.2.5. Các chính sách đặc thù đang hưởng: Không.

1.2.6. Các đơn vị hành chính cùng cấp liền kề:

Phía Bắc giáp xã Hồng Đức và Ứng Hoè (đơn vị sắp nhập giai đoạn 2019 - 2021); Phía Nam giáp xã Đông Xuyên, xã Tân Phong (cách con sông Cửu An) và xã An Đức; Phía Đông giáp xã Nghĩa An và xã Tân Hương (đơn vị sắp nhập giai đoạn 2019 - 2021); Phía Tây giáp xã Hồng Đức và xã An Đức.

1.3. Xã Hồng Phúc

1.3.1. Thuộc khu vực đồng bằng.

1.3.2. Diện tích tự nhiên: 4,985 km².

- 1.3.3. Quy mô dân số: 5.226 người.
- 1.3.4. Số dân là người dân tộc thiểu số: 00 người.
- 1.3.5. Các chính sách đặc thù đang hưởng: Không.
- 1.3.6. Các đơn vị hành chính cùng cấp liền kề:

Phía Bắc giáp xã Tân Phong; Phía Nam giáp sông Luộc- tỉnh Thái Bình; Phía Đông giáp xã Kiến Quốc; Phía Tây giáp xã Hưng Long (*đơn vị sáp nhập giai đoạn 2019 - 2021*).

1.4. Xã Đông Xuyên

- 1.4.1. Thuộc khu vực đồng bằng.
- 1.4.2. Diện tích tự nhiên: 6,016 km².
- 1.4.3. Quy mô dân số: 5.539 người.
- 1.4.4. Số dân là người dân tộc thiểu số: 00 người.
- 1.4.5. Các chính sách đặc thù đang hưởng: Không.
- 1.4.6. Các đơn vị hành chính cùng cấp liền kề:

Phía Bắc giáp xã Vạn Phúc và xã Nghĩa An (*cách con sông Cửu An*); Phía Nam giáp Ninh Hải; Phía Đông giáp xã Tân Hương (*đơn vị sáp nhập giai đoạn 2019 - 2021*); Phía Tây giáp xã Tân Phong và xã Kiến Quốc.

2. Hiện trạng ĐVHC cấp xã (04 xã) liền kề có điều chỉnh địa giới ĐVHC khi thực hiện phương án sắp xếp

2.1. Xã Đồng Tâm

- 2.1.1. Thuộc khu vực đồng bằng.
- 2.1.2. Diện tích tự nhiên: 5,061 km².
- 2.1.3. Quy mô dân số: 6.847 người.
- 2.1.4. Số dân là người dân tộc thiểu số: 00 người.
- 2.1.5. Các chính sách đặc thù đang hưởng: Không.
- 2.1.6. Các đơn vị hành chính cùng cấp liền kề:

Phía Bắc giáp xã Vĩnh Hoà và xã Tân Hương (*đơn vị sáp nhập giai đoạn 2019 - 2021*); Phía Nam giáp xã Hiệp Lực và thị trấn Ninh Giang; Phía Đông giáp xã Vĩnh Hoà và xã Hà Kỳ, huyện Tứ Kỳ; Phía Tây giáp xã Hồng Dụ (*đơn vị sáp nhập giai đoạn 2019 - 2021*).

2.2. Xã Hồng Đức

- 2.2.1. Thuộc khu vực đồng bằng.
- 2.2.2. Diện tích tự nhiên: 6,181 km².
- 2.2.3. Quy mô dân số: 7.350 người.
- 2.2.4. Số dân là người dân tộc thiểu số: 00 người.
- 2.2.5. Các chính sách đặc thù đang hưởng: Không.
- 2.2.6. Các đơn vị hành chính cùng cấp liền kề:

Phía Bắc giáp xã Thống Kênh, huyện Gia Lộc và xã Quảng Nghiệp, huyện Tứ Kỳ; Phía Nam giáp xã An Đức; Phía Đông giáp xã Vạn Phúc và xã Ứng Hòa (*đơn vị sáp nhập giai đoạn 2019 - 2021*); Phía Tây giáp xã Đức Xương, huyện Gia Lộc.

2.3. Xã Kiến Quốc

2.3.1. Thuộc khu vực đồng bằng.

2.3.2. Diện tích tự nhiên: 5,598 km².

2.3.3. Quy mô dân số: 7.937 người.

2.3.4. Số dân là người dân tộc thiểu số: 00 người.

2.3.5. Các chính sách đặc thù đang hưởng: Không.

2.3.6. Các đơn vị hành chính cùng cấp liền kề:

Phía Bắc giáp xã Đông Xuyên; Phía Nam giáp sông Luộc– tỉnh Thái Bình; Phía Đông giáp xã Hồng Phong; Phía Tây giáp xã Tân Phong và xã Hồng Phúc.

2.4. Xã Ninh Hải

2.4.1. Thuộc khu vực đồng bằng.

2.4.2. Diện tích tự nhiên: 5,443 km².

2.4.3. Quy mô dân số: 7.136 người.

2.4.4. Số dân là người dân tộc thiểu số: 00 người.

2.4.5. Các chính sách đặc thù đang hưởng: Không.

2.4.6. Các đơn vị hành chính cùng cấp liền kề:

Phía Bắc giáp xã Đông Xuyên; Phía Nam giáp xã Hồng Phong; Phía Đông giáp xã Hồng Dụ (*đơn vị sáp nhập giai đoạn 2019 - 2021*) và xã Tân Hương (*đơn vị sáp nhập giai đoạn 2019 - 2021*); Phía Tây giáp xã Kiến Quốc.

Phần III

PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP CÁC ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH CẤP XÃ TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN NINH GIANG

I. PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP CÁC ĐVHC CẤP XÃ THUỘC DIỆN SẮP XẾP

1. Sắp xếp các đơn vị hành chính nông thôn cấp xã thành đơn vị hành chính nông thôn cùng cấp

1.1. Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã **Vạn Phúc** (có diện tích tự nhiên là 4,964 km², đạt 23,64% so với tiêu chuẩn; quy mô dân số 4.963 người, đạt 62,04% so với tiêu chuẩn) vào xã **Hồng Đức** (có diện tích tự nhiên là 6,181 km², đạt 29,43% so với tiêu chuẩn; quy mô dân số 7.350 người, đạt 91,88% so với tiêu chuẩn) thành đơn vị hành chính mới.

a) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC: Đảm bảo sự cân đối, tương đồng về quy mô giữa các đơn vị hành chính mới với các ĐVHC cấp xã khác trên địa bàn. Khi thực hiện sáp nhập xã Vạn Phúc và xã Hồng Đức cơ bản đảm bảo điều kiện về cơ sở vật chất để thực hiện nhiệm vụ và thuận lợi về giao thông cho người dân sau khi sáp nhập; Nhân dân 02 xã có nhiều yếu tố văn hóa, lịch sử

tương đồng, cơ sở hạ tầng và các thiết chế văn hóa khi hình thành đơn vị hành chính mới cơ bản ổn định.

b) Kết quả sau thực hiện việc sắp xếp ĐVHC:

- Tên gọi: **Xã Đức Phúc**.

- Diện tích tự nhiên: 11,145 km² (đạt 53,07% so với tiêu chuẩn).

- Quy mô dân số: 12.313 người (đạt 153,91% so với tiêu chuẩn).

- Các đơn vị hành chính cùng cấp liền kề:

+ Phía Bắc giáp xã Ứng Hòa (đơn vị sáp nhập giai đoạn 2019 - 2021), xã Thông Khê, huyện Gia Lộc và xã Quảng Nghiệp, huyện Tứ Kỳ;

+ Phía Nam giáp xã An Đức, xã Đông Xuyên và xã Tân Phong (cách con sông Cửu An);

+ Phía Đông giáp xã Nghĩa An và xã Tân Hương (đơn vị sáp nhập giai đoạn 2019 - 2021);

+ Phía Tây giáp xã Đức Xương, huyện Gia Lộc.

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC mới (xã Đức Phúc): Trước mắt sử dụng trụ sở làm việc của Đảng ủy, HĐND và UBND xã **Hồng Đức** (cũ). Sau khi sáp nhập, thành lập đơn vị hành chính mới xong, sẽ tiến hành quy hoạch trụ sở làm việc của đơn vị hành chính cấp xã mới ở vị trí thuận lợi.

1.2. Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã **Hồng Phúc** (có diện tích tự nhiên là 4,985 km², đạt 23,74% so với tiêu chuẩn; quy mô dân số 5.226 người, đạt 65,33% so với tiêu chuẩn) vào xã **Kiến Quốc** (có diện tích tự nhiên là 5,598 km², đạt 26,66% so với tiêu chuẩn; quy mô dân số 7.937 người, đạt 99,21% so với tiêu chuẩn) thành đơn vị hành chính mới.

a) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC: Đảm bảo sự cân đối, tương đồng về quy mô giữa các đơn vị hành chính mới với các ĐVHC cấp xã khác trên địa bàn. Khi thực hiện sáp nhập xã Hồng Phúc và xã Kiến Quốc cơ bản đảm bảo điều kiện về cơ sở vật chất để thực hiện nhiệm vụ và thuận lợi về giao thông cho người dân sau khi sáp nhập; Nhân dân 02 xã có nhiều yếu tố văn hóa, lịch sử tương đồng, cơ sở hạ tầng và các thiết chế văn hóa khi hình thành đơn vị hành chính mới cơ bản ổn định.

b) Kết quả sau thực hiện việc sắp xếp ĐVHC:

- Tên gọi: **Xã Kiến Phúc**.

- Diện tích tự nhiên: 10,583 km² (đạt 50,40% so với tiêu chuẩn).

- Quy mô dân số: 13.163 người (đạt 164,54% so với tiêu chuẩn).

- Các đơn vị hành chính cùng cấp liền kề:

+ Phía Bắc giáp xã Tân Phong và xã Bình Xuyên (xã Ninh Hải và xã Đông Xuyên, đơn vị sáp nhập giai đoạn 2023- 2025);

+ Phía Nam giáp sông Luộc;

+ Phía Đông giáp xã Hồng Phong;

+ Phía Tây giáp xã Hưng Long (đơn vị sáp nhập giai đoạn 2019 - 2021).

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC mới (xã Kiến Phúc): Trước mắt sử dụng trụ sở làm việc của Đảng ủy, HĐND và UBND xã **Hồng Phúc** (cũ). Sau khi sáp nhập, thành lập đơn vị hành chính mới xong, sẽ tiến hành quy hoạch trụ sở làm việc của đơn vị hành chính cấp xã mới ở vị trí thuận lợi.

1.3. Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã **Đông Xuyên** (có diện tích tự nhiên là 6,016 km², đạt 28,65% so với tiêu chuẩn; quy mô dân số 5.539 người, đạt 69,24% so với tiêu chuẩn) vào xã **Ninh Hải** (có diện tích tự nhiên là 5,443 km², đạt 25,92% so với tiêu chuẩn; quy mô dân số 7.136 người, đạt 89,20% so với tiêu chuẩn) thành đơn vị hành chính mới.

a) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC: Đảm bảo sự cân đối, tương đồng về quy mô giữa các đơn vị hành chính mới với các ĐVHC cấp xã khác trên địa bàn. Xã Đông Xuyên và xã Ninh Hải có lịch sử hình thành trước năm 1956 là xã Bình Xuyên. Khi thực hiện sáp nhập xã Đông Xuyên và xã Ninh Hải cơ bản đảm bảo điều kiện về cơ sở vật chất để thực hiện nhiệm vụ và thuận lợi về giao thông cho người dân sau khi sáp nhập; Nhân dân 02 xã có nhiều yếu tố văn hóa, lịch sử tương đồng, cơ sở hạ tầng và các thiết chế văn hóa khi hình thành đơn vị hành chính mới cơ bản ổn định.

b) Kết quả sau thực hiện việc sắp xếp ĐVHC:

- Tên gọi: **Xã Bình Xuyên**.

- Diện tích tự nhiên: 11,459 km² (đạt 54,57% so với tiêu chuẩn).

- Quy mô dân số: 12.675 người (đạt 158,44% so với tiêu chuẩn).

- Các đơn vị hành chính cùng cấp liên kê:

+ Phía Bắc giáp xã Đức Phúc (đơn vị sáp nhập giai đoạn 2023- 2025 gồm xã Vạn Phúc và xã Hồng Đức) và xã Nghĩa An;

+ Phía Nam giáp xã Hồng Phong;

+ Phía Đông giáp xã Hồng Dụ (đơn vị sáp nhập giai đoạn 2019 - 2021) và xã Tân Hương (đơn vị sáp nhập giai đoạn 2019 - 2021);

+ Phía Tây giáp xã Tân Phong và xã Kiến Phúc (đơn vị sáp nhập giai đoạn 2023- 2025 gồm xã Kiến Quốc và xã Hồng Phúc).

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC mới (xã Bình Xuyên): Trước mắt sử dụng trụ sở làm việc của Đảng ủy, HĐND và UBND xã **Đông Xuyên** (cũ). Sau khi sáp nhập, thành lập đơn vị hành chính mới xong, sẽ tiến hành quy hoạch trụ sở làm việc của đơn vị hành chính cấp xã mới ở vị trí thuận lợi.

2. Sắp xếp đơn vị hành chính đô thị (thị trấn) với đơn vị hành chính cấp xã thành đơn vị hành chính đô thị cùng cấp

Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn **Ninh Giang** (có diện tích tự nhiên là 1,705 km², đạt 8,12% so với tiêu chuẩn; quy mô dân số 8.101 người, đạt 101,26% so với tiêu chuẩn) vào xã **Đông Tâm** (có diện tích tự nhiên là 5,061 km², đạt 24,10% so với tiêu chuẩn; quy mô dân số 6.847 người, đạt 85,59% so với tiêu chuẩn) thành đơn vị hành chính mới.

a) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC: Đảm bảo sự cân đối, tương đồng về quy mô giữa các đơn vị hành chính mới với các ĐVHC cấp xã khác trên địa bàn. Khi thực hiện sáp nhập thị trấn Ninh Giang và xã Đồng Tâm cơ bản đảm bảo điều kiện về cơ sở vật chất để thực hiện nhiệm vụ và thuận lợi về giao thông cho người dân sau khi sáp nhập; Nhân dân thị trấn Ninh Giang và xã Đồng Tâm có nhiều yếu tố văn hóa, lịch sử tương đồng, cơ sở hạ tầng và các thiết chế văn hóa khi hình thành đơn vị hành chính mới cơ bản ổn định; phù hợp với quy hoạch mở rộng thị trấn Ninh Giang lên đô thị loại IV.

b) Kết quả sau thực hiện việc sắp xếp ĐVHC:

- Tên gọi: **Thị trấn Ninh Giang**.

- Diện tích tự nhiên: 6,766 km² (đạt 48,33% so với tiêu chuẩn).

- Quy mô dân số: 14.948 người (đạt 186,85% so với tiêu chuẩn).

- Các đơn vị hành chính cùng cấp liền kề:

+ Phía Bắc giáp xã Vĩnh Hòa, xã Tân Hương (*đơn vị sáp nhập giai đoạn 2019 - 2021*);

+ Phía Nam giáp xã An Khê, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình và xã Thăng Thủy, huyện Vĩnh Bảo, Thành phố Hải Phòng;

+ Phía Đông giáp xã Hà Kỳ, huyện Tứ Kỳ và xã Thăng Thủy, huyện Vĩnh Bảo, Thành phố Hải Phòng;

+ Phía Tây giáp xã Hồng Dụ (*đơn vị sáp nhập giai đoạn 2019 - 2021*) và xã Hiệp Lực.

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC mới (Thị trấn Ninh Giang): Trước mắt sử dụng trụ sở làm việc của Đảng ủy, HĐND và UBND xã **Đồng Tâm** (cũ). Sau khi sáp nhập, thành lập đơn vị hành chính mới xong, sẽ tiến hành quy hoạch trụ sở làm việc của đơn vị hành chính cấp xã mới ở vị trí thuận lợi.

II. GIẢI TRÌNH TRƯỜNG HỢP ĐVHC CẤP XÃ HÌNH THÀNH SAU SẮP XẾP KHÔNG ĐẠT TIÊU CHUẨN DIỆN TÍCH TỰ NHIÊN, QUY MÔ DÂN SỐ THEO QUY ĐỊNH

Các đơn vị hành chính cấp xã hình thành sau sắp xếp so với tiêu chuẩn về diện tích tự nhiên còn chưa đạt tiêu chuẩn theo quy định. Tuy nhiên các xã sáp nhập giai đoạn này có địa giới hành chính liền kề với các xã đã thực hiện sắp xếp giai đoạn 2019 – 2021; mặt khác, do yếu tố đặc thù về truyền thống lịch sử, tôn giáo, tín ngưỡng, phong tục tập quán riêng biệt, cộng đồng dân cư, điều kiện địa lý tự nhiên; Cơ sở vật chất (*nhà làm việc, Hội trường trung tâm, các công trình phụ trợ, ...*) chưa đáp ứng ngay điều kiện làm việc cho đội ngũ cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách, đảng viên sinh hoạt với số lượng lớn; Hạ tầng giao thông còn nhiều bất cập khó khăn cho việc đi lại đặc biệt đối với người cao tuổi và học sinh; Bên cạnh đó, khi sáp nhập nhiều xã thành 01 xã sẽ làm ảnh hưởng đến tâm lý, tư tưởng và khó khăn trong việc bố trí, sắp xếp vị trí việc làm nên chưa tạo được sự đồng thuận của cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách, đảng viên và nhân dân;

Do vậy, trong giai đoạn 2023- 2025 chưa thể nhập, điều chỉnh thêm với đơn vị hành chính cùng cấp khác, cụ thể:

1. Đối với việc sắp xếp đơn vị hành chính nông thôn cấp xã thành đơn vị hành chính nông thôn cùng cấp

a) Xã **Đức Phúc** được thành lập từ xã Vạn Phúc với xã Hồng Đức:

- Quy mô dân số: 12.313 người (đạt 153,91% so với tiêu chuẩn)
- Diện tích tự nhiên: 11,14 km² (đạt 53,07% so với tiêu chuẩn), chưa đạt tiêu chuẩn quy định tại Điều 4 Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 ngày 12/7/2023 nhưng không thể sắp xếp thêm xã thứ ba; lý do:

- + Phía Đông giáp 02 xã, là xã Ứng Hòa và xã Nghĩa An, trong đó xã Ứng Hòa (đã thực hiện sắp xếp giai đoạn 2019-2021 trên cơ sở sáp nhập 3 xã: Quyết Thắng, Ninh Hòa và Ứng Hòa), xã Nghĩa An (được phê duyệt quy hoạch đô thị loại V, có dân số lớn và ngăn cách bởi cánh đồng lớn);

- + Phía Nam giáp sông Cửu An (chưa có cầu nổi); xã Bình Xuyên (xã Đông Xuyên và xã Ninh Hải, thuộc diện sắp xếp giai đoạn 2023- 2025) và xã Tân Phong (được ngăn cách bởi Sông Cửu An không có đường đi qua);

- + Phía Bắc giáp xã Ứng Hòa (đơn vị sáp nhập giai đoạn 2019 - 2021), xã Thống Kênh, huyện Gia Lộc và xã Quảng Nghiệp, huyện Tứ Kỳ;

- + Phía Tây giáp xã Đức Xương, huyện Gia Lộc.

Đến giai đoạn 2026- 2030, khi cơ sở vật chất đáp ứng được nhu cầu của đội ngũ cán bộ, công chức và người hoạt động không chuyên trách; đường giao thông đáp ứng được nhu cầu đi lại của người dân thuận tiện, tư tưởng cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên và nhân dân tạo được sự đồng thuận sẽ tiếp tục thực hiện phương án sắp xếp xã An Đức vào xã Đức Phúc.

b) Xã **Kiến Phúc** được thành lập từ xã Hồng Phúc và xã Kiến Quốc

- Quy mô dân số: 13.163 người (đạt 164,54% so với tiêu chuẩn);

- Diện tích tự nhiên: 10,58 km² (đạt 50,39% so với tiêu chuẩn), chưa đạt tiêu chuẩn quy định tại Điều 4 Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 ngày 12/7/2023 nhưng không thể sắp xếp thêm xã thứ ba, lý do:

- + Phía Bắc giáp xã Tân Phong (có dân số lớn và ngăn cách bởi cánh đồng lớn) và xã Bình Xuyên (xã Ninh Hải và xã Đông Xuyên, đơn vị sáp nhập giai đoạn 2023- 2025);

- + Phía Nam giáp sông Luộc và tỉnh Thái Bình;

- + Phía Đông giáp xã Hồng Phong (có dân số lớn và ngăn cách bởi cánh đồng lớn);

- + Phía Tây giáp xã Hưng Long (đơn vị sáp nhập giai đoạn 2019 - 2021).

Nếu sắp xếp thêm xã thứ ba thì Cơ sở vật chất (nhà làm việc, Hội trường trung tâm, các công trình phụ trợ, ...) chưa đáp ứng được điều kiện làm việc cho đội ngũ cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách, đảng viên sinh

hoạt với số lượng lớn; làm ảnh hưởng đến tâm lý, tư tưởng và khó khăn trong việc bố trí, sắp xếp vị trí việc làm nên chưa tạo được sự đồng thuận của cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách, đảng viên và nhân dân;

c) Xã **Bình Xuyên** được thành lập từ xã Đông Xuyên và xã Ninh Hải

- Quy mô dân số: 12.675 người (đạt 158,44% so với tiêu chuẩn);

- Diện tích tự nhiên: 11,46 km² (đạt 54,57% so với tiêu chuẩn), chưa đạt tiêu chuẩn quy định tại Điều 4 Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 ngày 12/7/2023 nhưng không thể sắp xếp thêm xã thứ ba:

Theo Lịch sử trước năm 1954, xã Đông Xuyên và xã Ninh Hải cùng là 01 xã Bình Xuyên; sau năm 1956 xã Bình Xuyên được chia tách ra thành xã Đông Xuyên và xã Ninh Hải; nay nhập lại như trước đây và không thể sắp xếp thêm xã thứ ba, do:

+ Phía Bắc giáp xã Đức Phúc (xã *Vạn Phúc* và xã *Hồng Đức*, đơn vị sắp xếp giai đoạn 2023-2025) và xã Nghĩa An có dân số lớn và ngăn cách bởi Sông Cừ An không có đường, cầu đi qua;

+ Phía Nam giáp xã Hồng Phong có dân số lớn và cánh đồng rộng lớn;

+ Phía Đông giáp xã Hồng Dụ (đơn vị thực hiện sắp xếp giai đoạn 2019-2021 trên cơ sở 2 xã *Hồng Thái* và *Hồng Dụ*) và xã Tân Hương (đơn vị thực hiện sắp xếp giai đoạn 2019-2021 trên cơ sở 2 xã *Ninh Thành* và *Tân Hương*);

+ Phía Tây giáp xã Tân Phong có dân số lớn và ngăn cách bởi cánh đồng lớn; xã Kiến Phúc (xã *Kiến Quốc* và *Hồng Phúc*, đơn vị thực hiện sắp xếp giai đoạn 2023-2025).

Nếu sắp xếp thêm xã thứ ba thì Cơ sở vật chất (nhà làm việc, Hội trường trung tâm, các công trình phụ trợ, ...) chưa đáp ứng được điều kiện làm việc cho đội ngũ cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách, đảng viên sinh hoạt với số lượng lớn; làm ảnh hưởng đến tâm lý, tư tưởng và khó khăn trong việc bố trí, sắp xếp vị trí việc làm nên chưa tạo được sự đồng thuận của cán bộ, công chức, viên chức người hoạt động không chuyên trách, đảng viên và nhân dân.

2. Đối với việc sắp xếp đơn vị hành chính đô thị (thị trấn) với đơn vị hành chính cấp xã thành đơn vị hành chính đô thị cùng cấp

Thị trấn Ninh Giang từ Thị trấn Ninh Giang và xã Đồng Tâm

- Quy mô dân số: 14.948 người (đạt 186,85% so với tiêu chuẩn)

- Diện tích tự nhiên 6,77 km², dân (đạt 48,33% so với tiêu chuẩn)

Sau khi sáp nhập đảm bảo các tiêu chuẩn về cơ cấu và trình độ phát triển kinh tế xã hội của đô thị loại V và giữ vai trò là trung tâm hành chính cấp huyện về kinh tế, văn hóa, giáo dục, đào tạo, y tế, đầu mối giao thông, có vai trò thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội của huyện Ninh Giang. Phù hợp với Quy hoạch tỉnh Hải Dương thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1639/QĐ-TTg ngày 19/12/2023; Quyết

định số 241/QĐ-TTg ngày 24/02/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt kế hoạch phân loại đô thị toàn quốc giai đoạn 2021-2030.

Mặt khác, sau khi sắp xếp thị trấn Ninh Giang vẫn đảm bảo các tiêu chí, tiêu chuẩn của đô thị loại V theo Nghị quyết số 26/2022/UBTVQH15 ngày 21/9/2022 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 1210/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của UBTVQH về phân loại đô thị.

Nếu sắp xếp thêm xã Vĩnh Hòa trong giai đoạn 2023- 2025 thì cơ sở vật chất (*nhà làm việc, Hội trường trung tâm, các công trình phụ trợ,...*) chưa đáp ứng được điều kiện làm việc cho đội ngũ cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách, đảng viên sinh hoạt với số lượng lớn; làm ảnh hưởng đến tâm lý, tư tưởng và khó khăn trong việc bố trí, sắp xếp vị trí việc làm nên chưa tạo được sự đồng thuận của cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách, đảng viên và nhân dân;

Đến giai đoạn 2026-2030, khi cơ sở vật chất được quan tâm đầu tư, tình hình đội ngũ cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách được sắp xếp phù hợp; xã Vĩnh Hòa từ xã nông thôn kiểu mẫu hoàn thiện các tiêu chí của đô thị loại V sẽ tiếp tục thực hiện sắp xếp xã Vĩnh Hòa vào thị trấn Ninh Giang để đảm bảo các tiêu chí, tiêu chuẩn của đô thị loại IV theo đúng quyết định số 241/QĐ-TTg ngày 24/02/2021 của Thủ tướng Chính phủ; phù hợp với Quy hoạch tỉnh Hải Dương thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1639/QĐ-TTg ngày 19/12/2023.

III. SỐ LƯỢNG ĐVHC CẤP XÃ CỦA HUYỆN SAU SẮP XẾP

1. Số lượng ĐVHC cấp xã trước khi sắp xếp: 20 đơn vị, gồm:

Thị trấn Ninh Giang, xã Hiệp Lực, xã Đông Tâm, xã Vĩnh Hòa, xã Nghĩa An, xã Hồng Đức, xã Tân Phong, xã Kiến Quốc, xã An Đức, xã Ninh Hải, xã Hồng Phong, xã Tân Quang, xã Ứng Hòe, xã Tân Hương, xã Văn Hội, xã Hưng Long, xã Hồng Dụ, xã Vạn Phúc, xã Hồng Phúc và xã Đông Xuyên.

2. Số lượng ĐVHC cấp xã sau sắp xếp: 16 đơn vị, gồm:

Thị trấn Ninh Giang, xã Hiệp Lực, xã Vĩnh Hòa, xã Nghĩa An, xã Đức Phúc, xã An Đức, xã Tân Phong, xã Kiến Phúc, xã Bình Xuyên, xã Hồng Phong, xã Tân Quang, xã Ứng Hòe, xã Tân Hương, xã Văn Hội, xã Hưng Long và xã Hồng Dụ.

3. Số lượng ĐVHC cấp xã giảm do sắp xếp: 04 đơn vị.

Phần IV

ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN

I. ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG KHI THỰC HIỆN SẮP XẾP ĐVHC CẤP XÃ

1. Tác động về quản lý nhà nước

1.1. Tác động tích cực:

Việc sáp nhập các đơn vị hành chính góp phần tinh gọn bộ máy, tinh giản đội ngũ cán bộ, công chức nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của bộ máy, góp phần thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội.

Trong quá trình sắp xếp bộ máy, sẽ lựa chọn được những cán bộ, công chức có năng lực, trình độ, tín nhiệm để bố trí đảm nhận các chức danh đảm bảo đúng theo quy định; góp phần đáp ứng yêu cầu công tác quản lý nhà nước trên các lĩnh vực nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và thực hiện các nhiệm vụ chính trị của địa phương.

1.2. Tác động tiêu cực:

Việc sắp xếp đơn vị hành chính bước đầu ảnh hưởng đến tâm lý cán bộ, công chức và Nhân dân ở các xã, thị trấn liên quan, dễ gây ảnh hưởng đến kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao; người dân và doanh nghiệp phải thực hiện thay đổi nhiều thủ tục hành chính liên quan.

2. Tác động về kinh tế- xã hội (bao gồm tác động đến hoạt động sản xuất, kinh doanh và cuộc sống của nhân dân trên địa bàn)

2.1. Tác động tích cực:

Sau khi đơn vị hành chính mới được thành lập có diện tích và quy mô dân số phù hợp sẽ thuận lợi hơn trong việc quy hoạch, phân bổ nguồn lực, đầu tư hệ thống cơ sở hạ tầng nhất là hệ thống các công trình giao thông, y tế, giáo dục, các thiết chế văn hoá... Từ đó, Nhân dân sẽ được tiếp cận, thụ hưởng các dịch vụ văn hoá, giáo dục,... trong điều kiện thuận lợi hơn, chất lượng tốt hơn. Cùng với quá trình phát triển kinh tế - xã hội, việc thu hút đầu tư, tạo cơ hội giải quyết việc làm cho người dân, tác động mạnh đến sự chuyển dịch cơ cấu kinh tế, nâng cao thu nhập và mức sống của người dân, góp phần tăng thu Ngân sách của địa phương; tạo điều kiện thuận lợi để tăng mức đầu tư cho phúc lợi xã hội.

2.2. Tác động tiêu cực:

- Khi thực hiện sắp xếp các ĐVHC cấp xã thành đơn vị hành chính mới bước đầu hệ thống cơ sở hạ tầng giao thông, hệ thống thủy lợi chưa được hoàn thiện và đồng bộ nên ít nhiều có ảnh hưởng tới phát triển kinh tế - xã hội; sau khi sáp nhập cơ sở giáo dục, y tế trước mắt sẽ có các cơ sở chính và phụ nên ít nhiều ảnh hưởng đến tâm lý của người dân, đặc biệt là người dân phải đến cơ sở y tế xa hơn so với cơ sở y tế khi chưa sáp nhập;

- Khó khăn trong việc bố trí, sắp xếp, sử dụng cơ sở vật chất như trụ sở làm việc, bưu điện ...

3. Tác động về quốc phòng, an ninh, chính trị, trật tự, an toàn xã hội

3.1. Tác động tích cực:

Hiện nay, các xã, thị trấn được bố trí Công an chính quy, vì vậy sau khi thực hiện sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã, việc phối hợp hoạt động, tham mưu thực hiện về quốc phòng, an ninh, chính trị, trật tự, an toàn xã hội của địa phương tiếp tục được đảm bảo.

3.2. Tác động tiêu cực:

Dân số đông, địa bàn rộng, nếu không làm tốt công tác nắm bắt tình hình nội bộ, dư luận trong Nhân dân sẽ dẫn đến việc quản lý về an ninh, chính trị, trật tự, an toàn xã hội của địa phương gặp khó khăn.

4. Tác động về cải cách thủ tục hành chính và cung cấp dịch vụ công

4.1. Tác động tích cực:

Khi thực hiện sắp xếp các ĐVHC cấp xã thành đơn vị hành chính mới thì việc giải quyết TTHC và cung cấp dịch vụ công được thực hiện thông suốt, đồng bộ do được quan tâm đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng CNTT; chất lượng công chức tiếp nhận và giải quyết TTHC tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả được quan tâm bố trí.

4.2. Tác động tiêu cực:

Thời gian giải quyết thủ tục hành chính có phần lâu hơn khi lượng giao dịch nhiều hơn, đặc biệt là các thủ tục hành chính liên quan đến Nhân dân do thay đổi tên đơn vị hành chính.

II. NHỮNG THUẬN LỢI, KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC VÀ GIẢI PHÁP KHI THỰC HIỆN SẮP XẾP CÁC ĐVHC CẤP XÃ

1. Những thuận lợi

- Việc sáp nhập những đơn vị hành chính cấp xã có quy mô nhỏ thành đơn vị hành chính có quy mô lớn hơn sẽ tạo điều kiện tập trung được các nguồn lực về đất đai, dân số, mở rộng không gian để quy hoạch, tập trung đầu tư mở rộng sản xuất theo hướng hiện đại, phát huy có hiệu quả các tiềm năng, thế mạnh về tài nguyên, vị trí địa lý để phát triển.

- Việc đầu tư cơ sở hạ tầng, công trình phúc lợi được tập trung hơn, tránh việc đầu tư xây dựng dàn trải trong khi nhu cầu sử dụng còn hạn chế; thu gọn đầu mối các đơn vị sự nghiệp giáo dục, y tế, văn hóa.

- Việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã giai đoạn 2023 - 2025 sẽ tạo ra thay đổi tích cực, nâng cao hiệu lực, hiệu quả của bộ máy hành chính nhà nước; kiện toàn tổ chức bộ máy gắn với việc tinh giản biên chế, tiết kiệm chi ngân sách, góp phần vào sự thành công của công tác cải cách hành chính, nâng cao đời sống cán bộ, công chức, viên chức.

2. Những khó khăn, vướng mắc

- Việc sáp nhập các đơn vị hành chính cấp xã không đạt tiêu chuẩn về diện tích, dân số theo quy định, mặc dù đã tính đến các yếu tố cơ bản khác như lịch sử, truyền thống, địa lý, văn hóa, ... tuy nhiên, vẫn có những tác động tiêu cực nhất định đến hoạt động quản lý nhà nước, hoạt động sản xuất và đời sống của người dân.

- Khi triển khai sáp nhập các đơn vị hành chính cấp xã sẽ gây xáo trộn cho người dân và doanh nghiệp do phải chuyển đổi nhiều giấy tờ có liên quan từ đơn vị hành chính cũ sang đơn vị hành chính mới.

- Việc điều hành ngân sách của xã mới sẽ gặp một số khó khăn vướng mắc, nhất là việc bố trí các nguồn trả nợ đầu tư xây dựng cơ bản và huy động các nguồn xã hội hóa trên địa bàn; việc quản lý, xử lý các tài sản công dư thừa.

- Việc sáp nhập các đơn vị hành chính cấp xã sẽ tác động đến nhiều cấp, nhiều ngành, nhiều cơ quan, đơn vị, nhiều vị trí việc làm. Phải đề cao trách nhiệm và sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, nhất là trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, thực hiện quyết liệt; làm tốt công tác tuyên truyền, vận động để xử lý tốt các vấn đề liên quan công tác tư tưởng, tạo sự đồng thuận trong đội ngũ cán bộ, công chức và người dân. Từ đó, tạo dư luận, đồng thuận của toàn dân, đảm bảo hoạt động quản lý nhà nước, ổn định tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

3. Giải pháp thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp xã

- Tập trung tuyên truyền các Kết luận, Nghị quyết của Trung ương; Chỉ thị, kết luận của Tỉnh ủy; Kế hoạch và các văn bản hướng dẫn chỉ đạo của UBND tỉnh về triển khai thực hiện việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã giai đoạn 2023– 2025 trên Đài phát thanh của huyện, Công thông tin điện tử của huyện...; tổ chức hội nghị phổ biến, quán triệt triển khai thực hiện; Chỉ đạo các xã, thị trấn liên quan phối hợp với Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội ở địa phương thường xuyên quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức hội nghị tuyên truyền, phổ biến, quán triệt triển khai thực hiện các văn bản của Trung ương, của tỉnh, của huyện về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã giai đoạn 2023 – 2025.

- Chủ động triển khai thực hiện các nhiệm vụ, lộ trình theo kế hoạch đề ra với quyết tâm chính trị cao, hành động quyết liệt, xác định rõ vai trò, trách nhiệm tập thể, cá nhân, nhất là người đứng đầu; phát huy tính tích cực, chủ động sáng tạo trong quá trình thực hiện đảm bảo tính tổng thể, đồng bộ, có trọng tâm, trọng điểm. Sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã phải gắn với sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy và tinh giản biên chế.

Tạo sự đồng thuận cao trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động khi tiến hành việc thực hiện sắp xếp các đơn vị hành chính, sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy. Đặc biệt, cần có những chính sách, giải pháp phù hợp để xử lý vấn đề đời dư cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách khi tiến hành sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế.

- Trong quá trình xây dựng Phương án tổng thể, Đề án sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã giai đoạn 2023 – 2025 cần chú ý đến những đặc thù về văn hóa, tôn giáo, tín ngưỡng, phong tục, tập quán; trong đó cần quan tâm đến tính hài hòa giữa văn hóa truyền thống và đặc thù của mỗi địa phương, nhất là đối với các tín ngưỡng, tôn giáo. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể cần tích cực vận động quần chúng, các tín đồ, chức sắc, chức việc của các tôn giáo thực hiện tốt phong trào sống tốt đời, đẹp đạo để vừa làm tốt việc đạo, vừa góp phần xây dựng đất nước. Chủ động tổ chức những buổi giao lưu, gặp gỡ để giúp các tổ chức xã hội hòa nhập sau sáp nhập, nhằm tạo sự đồng thuận góp phần chung tay, đoàn kết xây dựng quê hương giàu đẹp, văn minh.

- Chỉ đạo, hướng dẫn các xã, thị trấn liên quan về trình tự, thủ tục tổ chức lấy ý kiến cử tri đối với Đề án sắp xếp ĐVHC cấp xã giai đoạn 2023 - 2025 theo quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Nghị định của Chính phủ hướng dẫn việc lấy ý kiến cử tri về thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới ĐVHC.

- Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng kế hoạch, hướng dẫn cụ thể, thường xuyên đôn đốc, kiểm tra công chức, người lao động của các xã, thị trấn thuộc diện sắp xếp có liên quan đến lĩnh vực của từng cơ quan, đơn vị thực hiện tốt việc thống kê, kiểm kê, chốt số liệu, tài liệu; các cơ quan, đơn vị phải trực tiếp xuống các xã để phối hợp, chứng kiến việc lập biên bản chốt hồ sơ, tài liệu, số liệu theo từng lĩnh vực của cơ quan, đơn vị phụ trách và thường xuyên báo cáo Ủy ban nhân dân huyện.

III. KẾ HOẠCH, LỘ TRÌNH VÀ KINH PHÍ THỰC HIỆN VIỆC SẮP XẾP ĐVHC CẤP XÃ

1. Kế hoạch và lộ trình thực hiện

a) Năm 2023

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quán triệt và tổ chức thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các Kết luận, Nghị quyết của Trung ương; Chỉ thị, kết luận của Tỉnh ủy và Kế hoạch của UBND tỉnh; các văn bản của Huyện ủy, UBND huyện, trong đó cần coi trọng công tác chính trị tư tưởng, thuyết phục, vận động tạo sự thống nhất về nhận thức, hành động và sự đồng thuận của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và các tầng lớp Nhân dân về sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã trên địa bàn huyện.

- Tổ chức rà soát tiêu chuẩn về diện tích tự nhiên và quy mô dân số ĐVHC cấp xã đồng thời có diện tích tự nhiên và quy mô dân số dưới 70% tiêu chuẩn quy định; ĐVHC cấp xã đồng thời có diện tích tự nhiên dưới 20% và quy mô dân số dưới 300% tiêu chuẩn quy định để dự kiến phương án sắp xếp.

- Hoàn thành việc xây dựng và ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã trên địa bàn huyện giai đoạn 2023 - 2025; Phương án tổng thể; Đề án sắp xếp ĐVHC cấp xã trên địa bàn huyện thuộc diện phải sắp xếp theo quy định báo cáo Ban Thường vụ Huyện ủy, Sở Nội vụ và UBND tỉnh Hải Dương.

b) Năm 2024

- Tổ chức lập, niêm yết danh sách cử tri, lấy ý kiến của cử tri; Thông qua Hội đồng nhân dân các cấp về Đề án sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã.

- Hoàn thành việc sắp xếp ĐVHC cấp xã giai đoạn 2023 - 2025 theo Kế hoạch, ĐVHC mới sau sắp xếp chính thức hoạt động từ **01/7/2024**.

- Tiến hành sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy, bố trí đội ngũ cán bộ, công chức và người hoạt động không chuyên trách tại ĐVHC cấp xã thực hiện sắp xếp giai đoạn 2023 - 2025.

- Rà soát, tổng hợp báo cáo cấp có thẩm quyền giải quyết chế độ, chính sách dôi dư đối với cán bộ, công chức tại các ĐVHC cấp xã thực hiện sắp xếp giai đoạn 2023 - 2025. Triển khai thực hiện các chế độ, chính sách đặc thù (nếu có) tại các ĐVHC cấp xã hình thành sau sắp xếp giai đoạn 2023 - 2025.

- Rà soát, xây dựng phương án sắp xếp lại, xử lý trụ sở, tài sản công của các ĐVHC cấp xã thực hiện sắp xếp giai đoạn 2023 - 2025.

- Thu hồi con dấu cũ, khắc con dấu mới của cơ quan, tổ chức, đơn vị và thực hiện việc chuyển đổi các loại giấy tờ liên quan của cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp do thay đổi địa giới, tên gọi của ĐVHC cấp xã thực hiện sắp xếp giai đoạn 2023 - 2025.

c) Năm 2025

- Tổ chức thành công Đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2025 - 2030 (trong đó có những ĐVHC hình thành sau sắp xếp giai đoạn 2023 - 2025).

- Tiếp tục tổng hợp báo cáo cấp có thẩm quyền giải quyết chế độ, chính sách dôi dư đối với cán bộ, công chức sau đại hội đảng bộ cấp xã nhiệm kỳ 2025 - 2030 ở những ĐVHC cấp xã hình thành sau sắp xếp giai đoạn 2023 - 2025. Tiếp tục triển khai thực hiện các chế độ, chính sách đặc thù (nếu có) tại các ĐVHC cấp xã hình thành sau sắp xếp giai đoạn 2023 - 2025.

- Tiếp tục thực hiện việc sắp xếp lại, xử lý trụ sở, tài sản công tại ĐVHC cấp xã thực hiện sắp xếp giai đoạn 2023 - 2025.

- Hoàn thành việc chuyển đổi các loại giấy tờ liên quan của cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp do thay đổi địa giới và tên gọi của ĐVHC cấp xã thực hiện sắp xếp giai đoạn 2023 - 2025.

- Triển khai thực hiện công tác lập mới, chỉnh lý, bổ sung hồ sơ, bản đồ địa giới ĐVHC các cấp theo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đối với từng ĐVHC cấp xã giai đoạn 2023 - 2025.

- Sơ kết việc thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp xã giai đoạn 2023 - 2025.

2. Kinh phí triển khai

Kinh phí thực hiện việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã do ngân sách nhà nước đảm bảo và thực hiện chi theo quy định hiện hành.

IV. PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP TỔ CHỨC BỘ MÁY, BỐ TRÍ ĐỘI NGŨ CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC, NGƯỜI LAO ĐỘNG VÀ GIẢI QUYẾT CHẾ ĐỘ, CHÍNH SÁCH KHI THỰC HIỆN SẮP XẾP ĐVHC CẤP XÃ

1. Phương án và lộ trình sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy cơ quan, tổ chức sau sắp xếp ĐVHC

1.1. Phương án sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy cơ quan, tổ chức sau sắp xếp ĐVHC:

a) Đối với các cơ quan, tổ chức của Đảng, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội:

- Việc thành lập Đảng bộ sau khi sắp xếp các ĐVHC cấp xã thực hiện theo Điều lệ đảng và các văn bản hướng dẫn của cấp có thẩm quyền; sau khi có quyết định thành lập Đảng bộ mới sẽ tiến hành sắp xếp, thành lập các Chi bộ trực thuộc (*thôn, khu dân cư, Quân sự, Công an, Giáo dục, Y tế, Hợp tác xã, ...*).

- Việc thành lập tổ chức Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể chính trị- xã hội (*Đoàn Thanh niên; Hội Liên hiệp Phụ nữ; Hội Nông dân; Hội Cựu chiến binh*) sau khi sắp xếp các ĐVHC cấp xã thực hiện theo Luật; Điều lệ của các tổ chức và các văn bản hướng dẫn của cấp có thẩm quyền.

b) Về tổ chức Chính quyền địa phương:

Việc thành lập Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân sau khi sắp xếp các ĐVHC cấp xã thực hiện theo Luật Tổ chức chính quyền địa phương và các văn bản hướng dẫn của cấp có thẩm quyền.

c) Tổ chức Hội, Tổ chức phi Chính phủ:

Việc thành lập các tổ chức Hội, Tổ chức phi Chính phủ (*nếu có*) có phạm vi hoạt động trên địa bàn cấp xã sau khi sắp xếp các ĐVHC cấp xã thực hiện theo Nghị định của Chính phủ và các văn bản hướng dẫn của cấp có thẩm quyền.

d) Tổ chức kinh tế Hợp tác xã:

Việc thành lập Hợp tác xã sau khi sắp xếp các ĐVHC cấp xã thực hiện theo Luật Hợp tác xã, Luật Doanh nghiệp và các văn bản hướng dẫn của cấp có thẩm quyền.

đ) Các đơn vị sự nghiệp công lập (*các trường Mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở và Trạm y tế xã*):

- Việc sáp nhập các trường học cùng cấp trên địa bàn đơn vị hành chính cấp xã mới thực hiện theo Đề án riêng.

- Việc thành lập các Trạm y tế sau khi sắp xếp các ĐVHC cấp xã thực hiện theo văn bản hướng dẫn của cấp có thẩm quyền.

2. Phương án và lộ trình bố trí, sắp xếp cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách sau sắp xếp ĐVHC

2.1. Nguyên tắc bố trí, sắp xếp cán bộ, công chức:

- Rà soát cán bộ, công chức có đủ điều kiện, tiêu chuẩn và có nguyện vọng tiếp tục công tác, đảm nhiệm các vị trí cán bộ, công chức ở đơn vị hành chính mới thành lập.

- Việc bố trí sắp xếp cán bộ, công chức sau khi sáp nhập các xã phải đặt dưới sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng, quy định của pháp luật, điều lệ của các tổ chức và phù hợp với tiêu chuẩn, tiêu chí của từng chức danh, vị trí đảm nhiệm;

+ Ưu tiên cho việc sắp xếp cán bộ, công chức tại chỗ;

+ Rà soát, xem xét tiếp nhận, điều động công chức đến công tác tại các xã còn thiếu trong huyện hoặc đề nghị tiếp nhận về cơ quan chuyên môn của huyện đảm bảo trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật;

- Đối với số cán bộ, công chức dôi dư, không đủ tuổi tái cử, không đủ tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo quản lý phải nghỉ hoặc nghỉ theo nguyện vọng cá nhân thì được hưởng chế độ, chính sách theo quy định tại Nghị định số 26/2015/NĐ-CP ngày 09/3/2015 của Chính phủ quy định chế độ, chính sách đối với cán bộ không đủ điều kiện về tuổi tái cử, tái bổ nhiệm giữ các chức vụ, chức danh theo nhiệm kỳ trong cơ quan của Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội; Nghị định số 29/2023/NĐ-CP ngày 03/6/2023 của Chính phủ quy định về tinh giản biên chế; Nghị định số 46/2010/NĐ-CP ngày 27/4/2010 của Chính phủ quy định về thôi việc và thủ tục nghỉ hưu đối với công chức và các văn bản hướng dẫn liên quan khác.

2.2. Phương án và lộ trình bố trí, sắp xếp cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách sau sắp xếp ĐVHC:

a) Đối với cán bộ, công chức:

- Theo quy định tại khoản 3, Điều 11, Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 ngày 12/7/2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 – 2030 “Chậm nhất là 05 năm kể từ ngày Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đối với từng đơn vị hành chính có hiệu lực thi hành, số lượng lãnh đạo, quản lý và số lượng cán bộ, công chức, viên chức, người lao động ở các cơ quan, tổ chức ở đơn vị hành chính sau sắp xếp đảm bảo đúng theo quy định”.

- Thực trạng cán bộ, công chức tại các ĐVHC cấp xã thuộc diện sắp xếp và ĐVHC cấp xã liên kế có điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính khi thực hiện phương án sắp xếp: 144 người, trong đó: Cán bộ 77 người, Công chức 67 người.

(Có Phụ lục chi tiết kèm theo)

- Phương án và lộ trình bố trí, sắp xếp cán bộ, công chức sau sắp xếp ĐVHC cấp xã:

Ngay sau khi Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đối với từng đơn vị hành chính cấp xã trên địa bàn huyện có hiệu lực thi hành. Phương án bố trí, sắp xếp cán bộ, công chức đối với mỗi ĐVHC cấp xã mới là 32 người, cụ thể như sau:

+ **Các chức danh chủ chốt (Điện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý):** Bố trí 08 người, trong đó: Bí thư Đảng ủy: 01 người; Phó Bí thư Đảng ủy tối đa: 03 người (*Phó Bí thư Thường trực: 01, Phó Bí thư - Chủ tịch HĐND: 01; Phó Bí thư - Chủ tịch UBND: 01*); Phó Chủ tịch HĐND tối đa: 02 người; Phó Chủ tịch UBND: 02 người.

+ **Chủ tịch Mặt trận Tổ quốc và Trưởng các đoàn thể:** 05 người (*Chủ tịch Mặt trận Tổ quốc: 01; Chủ tịch Hội Nông dân: 01; Chủ tịch Hội Phụ nữ: 01; Chủ tịch Hội Cựu Chiến binh: 01; Bí thư Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh: 01*).

+ **Công chức chuyên môn:** Bố trí 19 người, trong đó: Văn phòng - Thống kê tối đa: 04 người; Văn hóa- Xã hội tối đa: 04 người; Địa chính- Xây dựng và

Môi trường tối đa: 04 người; Tư pháp - Hộ tịch tối đa: 04 người; Tài chính - Kế toán tối đa: 02 người; Chỉ huy Trưởng quân sự: 01 người.

- Lộ trình bố trí, sắp xếp cán bộ, công chức: Chậm nhất là **05** năm mỗi xã, thị trấn bố trí, sắp xếp số lượng, chất lượng cán bộ, công chức đảm bảo theo quy định tại Điều 6 Nghị định số 33/2023/NĐ- CP của Chính phủ, cụ thể:

+ Đối với xã, thị trấn loại I: 22 người, trong đó: Cán bộ 11 người, công chức 11 người.

+ Đối với xã, thị trấn loại II: 20 người, trong đó: Cán bộ 10 người, công chức 10 người.

b) Đối với người hoạt động không chuyên trách:

- Rà soát, bố trí, sắp xếp lại đối với người hoạt động không chuyên trách tại các ĐVHC cấp xã mới đảm bảo số lượng, chất lượng theo quy định tại Điều 33 Nghị định số 33/2023/NĐ- CP của Chính phủ.

- Sau khi bố trí, sắp xếp số người hoạt động không chuyên trách tại các ĐVHC cấp xã mới số người dôi dư sẽ giải quyết các chế độ, chính sách theo quy định hiện hành.

3. Phương án và lộ trình giải quyết chế độ, chính sách sau sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã

3.1. Đối với cán bộ:

- Nếu đảm bảo các điều kiện, tiêu chuẩn và có nguyện vọng tiếp tục công tác thì đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét, tiếp nhận vào công chức và điều động về các xã còn thiếu trong huyện.

- Đối với cán bộ không đủ tuổi tái cử, không đủ tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo quản lý phải nghỉ hoặc nghỉ theo nguyện vọng cá nhân thì đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết chế độ, chính sách theo quy định tại Nghị định số 26/2015/NĐ-CP ngày 09/3/2015 của Chính phủ; Nghị định số 29/2023/NĐ-CP ngày 03/6/2023 của Chính phủ quy định về tinh giản biên chế; Nghị quyết số 25/2023/NQ- HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương về quy định chính sách hỗ trợ đối với cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã nghỉ hưu trước tuổi, thôi việc do dôi dư khi sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã giai đoạn 2023-2025 trên địa bàn tỉnh Hải Dương;

3.2. Đối với công chức:

- Nếu đảm bảo các điều kiện, tiêu chuẩn và có nguyện vọng tiếp tục công tác thì thực hiện điều động sang các xã còn thiếu trong huyện hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét, tiếp nhận về công tác tại các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện.

- Đối với công chức có nguyện vọng và đủ điều kiện nghỉ hưu trước tuổi thì thực hiện chế độ tinh giản biên chế theo Nghị định số 29/2023/NĐ-CP ngày 03/6/2023 của Chính phủ quy định về tinh giản biên chế; Nghị định số 46/2010/NĐ-CP ngày 27/4/2010 của Chính phủ quy định về thôi việc và thủ tục nghỉ hưu đối với công chức; Nghị quyết số 25/2023/NQ- HĐND ngày

08/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương về quy định chính sách hỗ trợ đối với cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã nghỉ hưu trước tuổi, thôi việc do dư khi sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã giai đoạn 2023-2025 trên địa bàn tỉnh Hải Dương;

V. PHƯƠNG ÁN VÀ LỘ TRÌNH SẮP XẾP, XỬ LÝ TRỤ SỞ, TÀI SẢN CÔNG SAU SẮP XẾP CÁC ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH CẤP XÃ

Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo các cơ quan, đơn vị liên quan phối hợp với UBND các xã, thị trấn hình thành sau sắp xếp rà soát, lập danh sách và phương án sắp xếp lại, xử lý trụ sở, tài sản công thuộc phạm vi quản lý báo cáo và xin ý kiến chỉ đạo của cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định theo quy định tại Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 ngày 12/7/2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 – 2030 và các văn bản hướng dẫn của cấp có thẩm quyền.

VI. PHƯƠNG ÁN VÀ LỘ TRÌNH THỰC HIỆN CÁC CHẾ ĐỘ, CHÍNH SÁCH ĐẶC THÙ ĐỐI VỚI ĐVHC CẤP XÃ HÌNH THÀNH SAU SẮP XẾP

Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo các cơ quan, đơn vị liên quan phối hợp với UBND các xã, thị trấn hình thành sau sắp xếp rà soát, đánh giá các tiêu chuẩn, điều kiện trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định việc tiếp tục được hưởng các chế độ, chính sách đặc thù như chế độ, chính sách theo các Chương trình mục tiêu quốc gia; công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu; danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân... theo quy định tại Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 ngày 12/7/2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 – 2030 và các văn bản hướng dẫn của cấp có thẩm quyền.

VII. TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ TRONG VIỆC SẮP XẾP CÁC ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH CẤP XÃ

1. Đề nghị Ban Thường vụ Huyện ủy chỉ đạo

1.1. Ban Tuyên giáo Huyện ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan nắm bắt tình hình dư luận xã hội; xây dựng đề cương tuyên truyền, bản tin nội bộ để hướng dẫn cơ sở trong công tác tuyên truyền.

1.2. Ban Dân vận Huyện ủy hướng dẫn, chỉ đạo công tác nắm bắt tình hình, phối hợp tuyên truyền, vận động nhằm tạo sự đồng thuận, ủng hộ của Nhân dân và dư luận xã hội trong việc thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã.

1.3. Ban Tổ chức Huyện ủy tham mưu Huyện ủy phương án, hướng dẫn, kiện toàn, sắp xếp bộ máy các tổ chức đảng ở các ĐVHC cấp xã hình thành sau sắp xếp; Chủ trì, phối hợp với UBND huyện thực hiện rà soát đội ngũ cán bộ, dự kiến, đề xuất, tham mưu cho Huyện ủy sắp xếp, bố trí đội ngũ cán bộ cấp xã trình cấp có thẩm quyền quyết định; phối hợp đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết chế độ chính sách đối với cán bộ, công chức và người hoạt động không chuyên trách dư sau sắp xếp các ĐVHC cấp xã.

1.4. Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan giải quyết kịp thời những thắc mắc, khiếu nại liên quan đến việc sắp

xếp các đơn vị hành chính cấp xã theo thẩm quyền; hướng dẫn các ĐVHC cấp xã hình thành sau sắp xếp kiện toàn bộ máy Ủy ban Kiểm tra của cơ sở.

1.5. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể huyện: Phối hợp làm tốt công tác tuyên truyền, vận động cán bộ, hội viên, đoàn viên và Nhân dân nâng cao nhận thức và ủng hộ, tích cực tham gia thực hiện chủ trương của Trung ương, của tỉnh, của huyện về sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã.

Hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc kiện toàn tổ chức Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cấp xã; phối hợp với Đảng ủy các xã, thị trấn kiện toàn, bố trí cán bộ của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội ở các ĐVHC cấp xã hình thành sau sắp xếp.

2. Đề nghị Thường trực Hội đồng nhân dân huyện

Căn cứ Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chỉ thị, Kết luận của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và hướng dẫn chỉ đạo của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh tăng cường giám sát việc triển khai thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã giai đoạn 2023 - 2025 trên địa bàn huyện, tổ chức kỳ họp Hội đồng nhân dân huyện để thông qua Đề án sắp xếp ĐVHC cấp xã trên địa bàn huyện thuộc diện phải sắp xếp giai đoạn 2023 - 2025.

3. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị liên quan

3.1. Phòng Nội vụ:

Là cơ quan thường trực, có trách nhiệm tham mưu UBND huyện:

- Xây dựng Đề án sắp xếp ĐVHC cấp xã trên địa bàn huyện thuộc diện phải sắp xếp giai đoạn 2023 - 2025; ban hành văn bản hướng dẫn chỉ đạo, tổ chức hội nghị triển khai và thực hiện các công việc liên quan đến sắp xếp ĐVHC cấp xã trên địa bàn huyện.

- Theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ để UBND các xã, thị trấn và các cơ quan có liên quan thực hiện trình tự, thủ tục, hồ sơ; tổ chức thẩm định theo đúng các quy định của pháp luật hiện hành, đảm bảo thời gian, tiến độ theo kế hoạch; định kỳ tổng hợp kết quả báo cáo Ủy ban nhân dân huyện theo quy định. Lập dự toán kinh phí thực hiện sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã trên địa bàn huyện báo cáo UBND huyện và Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét, quyết định.

- Tổng hợp, hoàn thiện hồ sơ, tham mưu UBND huyện trình Hội đồng nhân dân huyện xem xét thông qua những nội dung cơ bản của Đề án sắp xếp ĐVHC cấp xã trên địa bàn huyện và báo cáo các cơ quan có thẩm quyền.

- Sắp xếp, bố trí đội ngũ công chức cấp xã; Hướng dẫn các cá nhân hoàn thiện hồ sơ, đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết chế độ chính sách đối với cán bộ, công chức và người hoạt động không chuyên trách khi sắp xếp các ĐVHC cấp xã.

- Hướng dẫn các xã, thị trấn về trình tự, thủ tục tổ chức lấy ý kiến cử tri đối với Đề án sắp xếp ĐVHC cấp xã giai đoạn 2023 - 2025 theo quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 của

Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Nghị định của Chính phủ hướng dẫn việc lấy ý kiến cử tri về thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới ĐVHC.

- Hướng dẫn chỉ đạo UBND các xã, thị trấn sau sắp xếp phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng kế hoạch sáp nhập các tổ chức Hội, Tổ chức phi Chính phủ (nếu có) có phạm vi hoạt động trên địa bàn cấp xã theo quy định.

3.2. Văn phòng HĐND và UBND huyện:

- Chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan đẩy mạnh công tác tuyên truyền trên Cổng thông tin điện tử của huyện các Kết luận, Nghị quyết của Trung ương; Chỉ thị, Kết luận của Tỉnh ủy; Kế hoạch và các văn bản hướng dẫn chỉ đạo của UBND tỉnh, Kế hoạch của UBND huyện về triển khai thực hiện việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã giai đoạn 2023 – 2025; đăng tải Đề án sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã giai đoạn 2023 – 2025 của huyện và các tài liệu phục vụ lấy ý kiến cử tri.

- Phối hợp với Phòng Nội vụ tham mưu UBND huyện tổ chức Hội nghị công bố Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và thực hiện các công việc liên quan đến sắp xếp ĐVHC cấp xã trên địa bàn huyện.

3.3. Phòng Tài chính - Kế hoạch:

- Tham mưu UBND huyện bố trí kinh phí cấp huyện, cấp xã trong quá trình triển khai thực hiện Đề án; kinh phí thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách cấp xã thôi không tham gia công tác; hướng dẫn UBND các xã, thị trấn thực hiện quản lý và bàn giao tài sản, tài chính và thực hiện chi trả chế độ hỗ trợ đảm bảo kịp thời, đúng quy định.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu UBND huyện phương án xử lý tài sản, trụ sở làm việc tại các ĐVHC cấp xã thực hiện sắp xếp; việc thực hiện quy định về miễn phí, lệ phí khi thực hiện việc chuyển đổi các loại giấy tờ liên quan của cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp do thay đổi địa giới và tên gọi của ĐVHC cấp xã thực hiện sắp xếp.

- Hướng dẫn việc thực hiện nguồn vốn đầu tư công tại các ĐVHC cấp xã thực hiện sắp xếp; quy định về việc hưởng ưu đãi đầu tư, thủ tục đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư trong trường hợp sắp xếp ĐVHC làm thay đổi về địa giới ĐVHC theo quy định.

3.4. Phòng Kinh tế và Hạ tầng:

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu UBND huyện báo cáo bổ sung nội dung về sắp xếp ĐVHC cấp xã giai đoạn 2023 - 2025 và giai đoạn 2026 - 2030 trong quy hoạch tỉnh; hướng dẫn việc rà soát, điều chỉnh các quy hoạch của các xã, thị trấn theo hướng dẫn của tỉnh đối với các ĐVHC cấp xã thuộc diện thực hiện sắp xếp giai đoạn 2023 - 2025 và giai đoạn 2026 - 2030.

- Hướng dẫn UBND các xã, thị trấn trong việc quản lý, nâng cấp, đầu tư hạ tầng giao thông nông thôn đối với các xã, thị trấn thuộc diện sắp xếp trong quá trình trước, trong và sau khi thực hiện việc sắp xếp các ĐVHC cấp xã.

3.5. Phòng Tài nguyên và Môi trường:

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan và UBND các xã, thị trấn, rà soát lại toàn bộ diện tích tự nhiên theo số liệu kiểm kê đất đai của từng ĐVHC thuộc diện sắp xếp, xác định diện tích đất sử dụng của mỗi ĐVHC sau khi sắp nhập.

- Hướng dẫn thực hiện việc cấp, đổi Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất cho các cơ quan, tổ chức cá nhân trên địa bàn các ĐVHC mới.

- Hướng dẫn việc rà soát, chỉnh lý hồ sơ địa chính sau khi sắp xếp ĐVHC do thay đổi đường địa giới hành chính và tên gọi của ĐVHC cấp xã thực hiện sắp xếp.

3.6. Phòng Văn hóa và Thông tin:

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan nắm bắt tình hình dư luận xã hội; hướng dẫn tuyên truyền nhằm tạo sự đồng thuận trong xã hội, của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân về việc sắp xếp ĐVHC cấp xã, thời gian bắt đầu từ khi Kế hoạch này được ban hành cho đến khi tiến hành sơ kết thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp xã giai đoạn 2023 - 2025.

- Tham mưu UBND huyện hướng dẫn việc rà soát, điều chỉnh và thực hiện việc xác định ĐVHC cấp xã hình thành sau sắp xếp có di tích được công nhận, xếp hạng là di sản văn hóa hoặc di tích lịch sử đảm bảo phù hợp và đúng quy định.

3.7. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội: Tham mưu UBND huyện hướng dẫn việc thực hiện dự án và các hoạt động thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025 và giai đoạn 2026 - 2030; hướng dẫn việc rà soát, thực hiện các chính sách thuộc lĩnh vực lao động - xã hội và chính sách đối với người có công tại ĐVHC cấp xã thực hiện sắp xếp.

3.8. Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: Tham mưu UBND huyện hướng dẫn việc thực hiện các chính sách theo Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 tại các ĐVHC cấp xã thực hiện sắp xếp; hướng dẫn và thực hiện việc công nhận ĐVHC cấp xã hình thành sau sắp xếp đạt chuẩn nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu tại các ĐVHC cấp xã thực hiện sắp xếp; hướng dẫn thành lập Hợp tác xã dịch vụ nông nghiệp ĐVHC cấp xã hình thành sau sắp xếp theo quy định của pháp luật.

3.9. Phòng Giáo dục và Đào tạo: Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan và UBND các xã, thị trấn thực hiện sắp xếp tham mưu UBND huyện hướng dẫn việc quản lý, sử dụng cơ sở vật chất của các cơ sở giáo dục công lập, các trung tâm học tập cộng đồng tại các địa phương sau khi thực hiện sắp xếp; xây dựng Đề án sáp nhập các trường học cùng cấp trên địa bàn đơn vị hành chính cấp xã mới sau khi có Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đối với từng đơn vị hành chính có hiệu lực thi hành.

3.10. Phòng Tư pháp: Tham mưu UBND huyện hướng dẫn, chỉ đạo tuyên truyền chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước có liên quan đến

việc sắp xếp các đơn vị hành chính; kiểm tra, thẩm định tính pháp lý của hồ sơ, tài liệu có liên quan; hướng dẫn chuyển đổi giấy tờ, hộ tịch của Nhân dân do thay đổi đơn vị hành chính cấp xã.

3.11. Phòng Y tế: Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu UBND huyện hướng dẫn các xã, thị trấn thuộc diện sắp xếp trong việc quản lý, sắp xếp cơ sở y tế cấp xã và cán bộ y tế cơ sở trong quá trình triển khai thực hiện việc sắp xếp ĐVHC cấp xã trên địa bàn huyện.

3.12. Thanh tra huyện: Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu UBND huyện giải quyết, xử lý các ý kiến, kiến nghị, phản ánh của công dân liên quan đến việc sắp xếp các ĐVHC cấp xã (nếu có).

3.13. Công an huyện:

- Chủ động nắm bắt tình hình nội bộ của các xã, thị trấn; hướng dẫn chỉ đạo Công an các xã, thị trấn xây dựng kế hoạch đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn và các điểm lấy ý kiến cử tri tại các xã, thị trấn liên quan trên địa bàn huyện.

- Căn cứ hướng dẫn của Công an tỉnh, hướng dẫn việc quản lý, sử dụng cơ sở vật chất của Công an các xã, thị trấn liên quan; thực hiện việc kiện toàn, sắp xếp Công an các xã, thị trấn và tổ chức việc bàn giao, tiếp nhận sau sắp xếp; hướng dẫn, thực hiện việc thu hồi con dấu cũ, khắc con dấu mới của cơ quan, tổ chức, đơn vị tại ĐVHC cấp xã thực hiện sắp xếp; hướng dẫn việc chuyển đổi địa chỉ cư trú của công dân do thay đổi địa giới và tên gọi của ĐVHC cấp xã sau sắp xếp.

3.14. Ban Chỉ huy quân sự huyện: Căn cứ hướng dẫn của Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh, hướng dẫn việc quản lý, sử dụng cơ sở vật chất của Ban Chỉ huy quân sự các xã, thị trấn liên quan; phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan và UBND xã, thị trấn tham mưu thực hiện việc kiện toàn, sắp xếp Ban Chỉ huy quân sự các xã, thị trấn và tổ chức việc bàn giao, tiếp nhận, xây dựng kế hoạch tuyển quân sau sắp xếp.

3.15. Đài phát thanh huyện: Có trách nhiệm phối hợp với Phòng Nội vụ, các cơ quan, đơn vị liên quan và các xã, thị trấn xây dựng chuyên trang, chuyên mục thực hiện việc thông tin, tuyên truyền các Kết luận, Nghị quyết của Trung ương; Chỉ thị, kết luận của Tỉnh ủy; Kế hoạch và các văn bản hướng dẫn chỉ đạo của UBND tỉnh, các văn bản của Huyện ủy, UBND huyện về triển khai thực hiện việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã giai đoạn 2023 - 2025; nêu những kết quả đạt được, những gương làm tốt và những bài học kinh nghiệm trong việc triển khai sắp xếp ĐVHC cấp xã, thời gian bắt đầu từ khi Kế hoạch này được ban hành cho đến khi tiến hành sơ kết thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp xã giai đoạn 2023 - 2025.

3.16. Các cơ quan, đơn vị có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ phối hợp tuyên truyền chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước có liên quan đến việc sắp xếp các đơn vị hành chính; hướng dẫn các xã, thị trấn liên quan thực hiện, giải quyết có hiệu quả những vấn đề khó khăn, vướng mắc thuộc lĩnh vực phụ trách trong quá trình triển khai thực hiện Đề án sắp xếp ĐVHC cấp xã trên địa bàn huyện.

4. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn

- Xây dựng Kế hoạch tổ chức thực hiện việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã giai đoạn 2023 - 2025 báo cáo Đảng ủy các xã, thị trấn;

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quán triệt các Kết luận, Nghị quyết của Trung ương; Chỉ thị, kết luận của Tỉnh ủy; Kế hoạch và các văn bản hướng dẫn chỉ đạo của UBND tỉnh, Kế hoạch của UBND huyện về triển khai thực hiện việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã giai đoạn 2023 - 2025;

- Rà soát, tổng hợp, báo cáo thực trạng cơ sở vật chất; đội ngũ cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách thuộc đơn vị mình;

- Tổ chức lập danh sách cử tri và niêm yết tại trụ sở làm việc, các nhà văn hóa thôn, khu dân cư thuộc các xã, thị trấn.

- Tổ chức in phiếu lấy ý kiến cử tri; phát phiếu lấy ý kiến cử tri, đồng thời, tập trung, tăng cường chỉ đạo việc tuyên truyền, vận động, thuyết phục để tạo sự đồng thuận của cử tri trên địa bàn rồi mới tổ chức lấy ý kiến của cử tri.

Trình tự, thủ tục tổ chức lấy ý kiến cử tri đối với Đề án sắp xếp ĐVHC cấp xã giai đoạn 2023 - 2025 thực hiện theo quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Nghị định của Chính phủ hướng dẫn việc lấy ý kiến cử tri về thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới ĐVHC.

- Tổng hợp biên bản lấy ý kiến của cử tri; lập báo cáo kết quả lấy ý kiến cử tri; hoàn thiện hồ sơ, trình Hội đồng nhân dân xã xem xét thông qua những nội dung cơ bản của Đề án liên quan đến xã mình và báo cáo về Ủy ban nhân dân huyện.

- Thực hiện bàn giao, tiếp nhận hồ sơ, tài liệu, cơ sở vật chất... sau sắp xếp ĐVHC. Tạo điều kiện thuận lợi cho người dân trong sinh hoạt và giao dịch ở ĐVHC sau khi sắp xếp, chuyển đổi các loại giấy tờ cho Nhân dân, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp theo thẩm quyền.

VIII. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Kết luận

- Việc sắp xếp các ĐVHC cấp xã đồng thời có diện tích tự nhiên và quy mô dân số dưới 70% tiêu chuẩn quy định như xã Vạn Phúc, xã Đông Xuyên và xã Hồng Phúc; ĐVHC cấp xã đồng thời có diện tích tự nhiên dưới 20% và quy mô dân số dưới 300% tiêu chuẩn quy định như thị trấn Ninh Giang là cần thiết và khách quan; phù hợp với quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của huyện; việc sáp nhập thành đơn vị hành chính mới đảm bảo cho việc tinh gọn tổ chức bộ máy và tinh giản biên chế, tạo thuận lợi cho công tác quản lý nhà nước, hoạt động của các cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp; tạo được sự đồng thuận trong cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân; phù hợp với chủ trương Đảng, chính sách Pháp luật của nhà nước, đồng thời đáp ứng được xu thế phát triển của huyện.

- Việc xây dựng Đề án sáp nhập các ĐVHC cấp xã là việc cụ thể hóa thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước trong quá trình

đổi mới, hoàn thiện và nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị ở cơ sở; là việc làm thiết thực, phù hợp yêu cầu thực tiễn và xu thế phát triển của huyện trong thời gian tới.

2. Kiến nghị, đề xuất

- Đề nghị Trung ương ban hành các cơ chế, chính sách phù hợp nhằm tạo điều kiện thuận lợi để các địa phương thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính đạt kết quả; chế độ, chính sách đặc thù cho các ĐVHC cấp xã hình thành sau sắp xếp giai đoạn 2023 - 2025;

- Đề nghị tỉnh cấp kinh phí để thực hiện sắp xếp các ĐVHC cấp xã, hướng dẫn giải quyết chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức và những người hưởng phụ cấp từ nguồn ngân sách nhà nước dôi dư do sắp xếp các ĐVHC cấp xã đủ và kịp thời;

- Quan tâm tạo điều kiện về cơ chế, chính sách để đơn vị hành chính mới thuận lợi trong việc kêu gọi đầu tư phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, dịch vụ, phát triển nông nghiệp chất lượng cao, các Chương trình mục tiêu quốc gia nhằm nâng cao đời sống Nhân dân và khẳng định chủ trương thực hiện sáp nhập là đúng đắn, phù hợp xu thế phát triển trong tình hình mới.

Trên đây là Đề án sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã của huyện Ninh Giang giai đoạn 2023 - 2025. Ủy ban nhân dân huyện báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương xem xét, quyết định. /.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh Hải Dương;
- Sở Nội vụ tỉnh Hải Dương;
- Ban Thường vụ Huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện;
- Lãnh đạo UBND huyện;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc huyện;
- ĐU, UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, NV.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Phan Nhật Thanh